TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**
Số: **28**/2019/QĐST-HNGĐ	*Thanh Ba, ngày 07 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2019 giữa :

Nguyên đơn: Chị **Lại Thị Hồng N** – sinh năm 1992.

HKTT: Khu 4 xã K – huyện Thanh Ba – tỉnh Phú Thọ.

Hiện ở tại: Khu 4 xã Q - huyện Thanh Ba – tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Lê Văn H** – sinh năm 1992.

HKTT: Khu 4 xã K – huyện Thanh Ba – tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lại Thị Hồng N và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lại Thị Hồng N và anh Lê Văn H thuận tình ly hôn .

- Về con chung: Chị Lại Thị Hồng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Lê Thảo M – sinh ngày 24/11/2015. Hiện nay cháu M đang ở với chị N. Việc cấp dưỡng không đặt ra giải quyết vì chị N không yêu cầu.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung , nợ chung, đất nông nghiệp, công sức đóng góp: Hai bên xác nhận không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lại Thị Hồng N nhận nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0001557 ngày 20/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Hoàn trả cho chị N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Ba;
- UBND xã K;
- Chi cục THA huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Khải